

Hướng dẫn **Soạn văn 6 bài Thực hành tiếng Việt** trang 34 SGK Ngữ văn 6 tập 2 nằm trong bộ sách "Chân trời sáng tạo" được biên soạn theo chương trình đổi mới của Bộ giáo dục. Cùng đến với những hướng dẫn cụ thể và lời giải chi tiết sau đây để nắm vững bài học hiệu quả hơn nhé

Câu 1.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Đọc các câu sau:**

- Sau trận mưa đêm rả rích

Cát càng mịn, biển càng trong.

- Trong lớp này, Lan là học sinh giỏi nhất.

a) Giải thích nghĩa của các từ "trong" ở hai ví dụ trên.

b) Nghĩa của các từ "trong" ở hai ví dụ trên có liên quan với nhau không?

c) Từ "trong" ở hai ví dụ trên là hai từ đồng âm hay một từ đa nghĩa?

Trả lời:

a.

- Ví dụ 1: Không có gợn, mắt có thể nhìn thấu suốt qua

- Ví dụ 2: Phía những vị trí thuộc phạm vi được xác định nào đó; đối lập với ngoài

b. Nghĩa của các từ "trong" ở hai ví dụ trên không liên quan đến nhau.

c. Từ "trong" ở hai ví dụ trên là từ đồng âm.

Câu 2.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Đọc các từ ngữ "cánh buồm", "cánh chim", "cánh cửa", "cánh tay" và thực hiện các yêu cầu:**

a) Giải thích nghĩa của từ "cánh" trong các từ ngữ trên.

b) Từ "cánh" trong các ví dụ trên là một từ đa nghĩa hay các từ đồng âm. Dựa trên cơ sở nào để xác định như vậy?

Trả lời:

a.

- Cánh buồm: Vật hình tấm bằng vải, cói,...căng ở cột thuyền để hứng gió, dùng sức gió đẩy thuyền đi.

- Cánh chim: bộ phận để bay của chim, có hình tấm, rộng bản, thành đôi đối xứng nhau ở hai bên thân mình và có thể mở ra khép vào.

- Cánh cửa: bộ phận hình tấm có thể khép vào mở ra được, ở một số vật.
- Cánh tay: bộ phận của cơ thể người, từ vai đến cổ tay ở hai bên thân mình.

b. Từ “cánh” trong các ví dụ trên là một từ đa nghĩa. Các từ “cánh trên” đều được chuyển nghĩa dựa trên cơ sở một nét nghĩa chung.

Câu 3.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Tìm hai từ chỉ bộ phận cơ thể người và kể ra một số trường hợp chuyển nghĩa của chúng.**

Trả lời:

***Mắt**

- Nghĩa gốc: là cơ quan để nhìn của người hay động vật, giúp phân biệt được màu sắc, hình dáng; thường được coi là biểu tượng của cái nhìn của con người

- Nghĩa chuyển:

- + Mắt tre: chỗ lồi lõm giống như hình con mắt, mang chồi, ở một số loài cây.
- + Mắt dưa, mắt na: bộ phận giống hình những con mắt ở ngoài vỏ một số loại quả.
- + Mắt bão: phần trung tâm của một cơn bão.

***Tai**

- Nghĩa gốc: cơ quan ở hai bên đầu người hoặc động vật, dùng để nghe

- Nghĩa chuyển:

- + Tai chén, tai âm: bộ phận ở một số vật, có hình dáng chìa ra giống như cái tai.
- + Tai tiếng: tiếng xấu, dư luận xấu.

Câu 4.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Đọc câu đố và thực hiện các yêu cầu sau:**

*Trùng trục như con bò thui,
Chín đầu, chín mắt, chín đuôi, chín mình.*

a) Câu đố này đố về con gì?

b) Dựa vào hiểu biết về hiện tượng đa nghĩa và đồng âm, chỉ ra điểm thú vị trong câu đố trên.

Trả lời:

a. Câu đố này đố về con bò.

b. Từ “chín” ở đây là từ đồng âm khác nghĩa, có nghĩa là nấu chín.

Câu 5.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Tìm một số ví dụ về việc hiện tượng đồng âm được sử dụng để tạo ra những cách nói độc đáo.**

Trả lời:

- Con sâu đang bò sâu dần vào chiếc ống.
- Chú Năm cho tôi năm quả trứng gà.

Câu 6.(trang 34 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Đọc đoạn thơ sau:**

Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi:

“Cha ơi

Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời

Không thấy nhà, không thấy cây, không thấy người ở đó?”

Cha mỉm cười xoa đầu con nhỏ:

“Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa,

Sẽ có cây, có cửa, có nhà,

Vẫn là đất nước của ta,

Ở nơi đó cha chưa hề đi đến ”

(Hoàng Trung Thông, Những cánh buồm)

- a) Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng.
- b) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy trong việc thể hiện nội dung đoạn thơ.

Trả lời:

- a) Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên là ẩn dụ.
- b) Tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong việc thể hiện nội dung đoạn thơ

Câu 7.(trang 35 SGK Ngữ Văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Đọc lại bài thơ Những cánh buồm và thực hiện những yêu cầu sau:**

- a) Chỉ ra các từ láy.
- b) Chỉ ra tác dụng của việc sử dụng các từ láy đó.

Trả lời:

- a) Các từ láy là: rục rờ, phơi phới, trầm ngâm, thăm thì.
- b) Tác dụng: Việc sử dụng từ láy góp phần diễn tả thêm sinh động hình ảnh thiên nhiên, cũng như tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ.

Viết ngắn - Soạn bài thực hành Tiếng Việt bài 7 Chân trời sáng tạo

Trong bài thơ Những cánh buồm, câu thơ “Cha mượn cho con buồm trắng nhé/Để con đi” thể hiện mong ước của người con. Em hãy tưởng tượng mình là người con trong bài thơ này, viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trong đó có sử dụng từ đa nghĩa để chia sẻ với mọi người về những “bến bờ” mà “cánh buồm trắng” của em sẽ đến.

Trả lời:

Đứng trước biển, tôi nói với cha về ước mơ của mình. Tôi mong muốn có một chiếc buồm trắng để có thể khám phá thế giới rộng lớn ngoài kia. Cánh buồm lộng gió sẽ đưa tôi đi đến thế giới xa xôi đó. Trước mắt tôi sẽ là những hòn đảo rộng lớn. Tôi có thể nhìn thấy nhà cửa, cây cối mà cha từng nhắc đến. Còn cả những con người sống vất vả mà lạc quan. Nơi đây chính là một phần của tổ quốc thân yêu. Tôi cảm thấy tự hào và hạnh phúc biết bao nếu được thay cha thực hiện ước mơ này. Khi trưởng thành, tôi nhất định sẽ bắt đầu hành trình khám phá này.